

CÔNG TY TNHH XÂY LẮP NHẬT CƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY LẮP NHẬT CƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT CUONG CONSTRUCTION
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4101618946

3. Ngày thành lập: 17/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 2, Khu vực 7, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định,
Việt Nam

Điện thoại: 0905200433

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt hệ thống thiết bị; thang máy, cầu thang tự động; các loại cửa tự động; hệ thống đèn chiếu sáng; hệ thống hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý xe có động cơ khác.	4513
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610

9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
10.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị chống sét, chống cháy, vật liệu trang trí nội ngoại thất; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xử lý điện tại trụ sở)	9511
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xử lý điện tại trụ sở)	9512
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa điều hòa nhiệt độ, hàng kim khí điện máy, điện lạnh; (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xử lý điện tại trụ sở)	9522
19.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm	6201
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc ; Hoạt động đo đạc bản đồ ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác ; Tư vấn đầu thầu.	7110
21.	Quảng cáo	7310
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất; thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp.	7410
24.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	7710
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592

26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.	7730
28.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)	3600
29.	Thoát nước và xử lý nước thải thải (không hoạt động tại trụ sở)	3700
30.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
31.	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3812
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện; đường dây thông tin liên lạc; mạng máy tính và dây cáp truyền hình bao gồm cả cáp quang học; đĩa vệ tinh; hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống báo động chống trộm; tín hiệu điện và đèn trên đường phố; (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xí mạ điện tại trụ sở)	4321(Chính)
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.	4741
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752

42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khóa, kết sắt, camera quan sát, điều hòa nhiệt độ; bán lẻ hàng kim khí, điện máy, tủ điện;	4759
43.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HỒ MINH NHẬT	Việt Nam	Thôn Tân Vinh, Xã Canh Vinh, Huyện Vân Canh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	1.750.000.000	70,000	211823832	
2	HỒ THÀNH ĐẠI	Việt Nam	Thôn Cảnh An, Xã Cát Tài, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	750.000.000	30,000	052096012795	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HỒ MINH NHẬT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 211823832

Ngày cấp: 06/02/2012

Nơi cấp: Công an Bình Định

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Vinh, Xã Canh Vinh, Huyện Vân Canh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 2, Khu vực 7, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định